

Số: /TB-TQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**THÔNG BÁO TUYỂN SINH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN
DO ĐỐI TÁC NƯỚC NGOÀI CẤP BẰNG NĂM 2025**

I. THÔNG TIN VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Stt	Ngành đào tạo	Thời gian đào tạo	Ngôn ngữ đào tạo	Mô hình đào tạo	Văn bằng	Chỉ tiêu
1	Quản lý	4 năm, gồm 8 học kì	Tiếng Anh	<i>Mô hình 1:</i> Học toàn phần tại Trường Quốc tế <i>Mô hình 2:</i> Sinh viên có thể chuyển tiếp sang học tại Trường Đại học Keuka (Hoa Kỳ) sau năm thứ 2	Cử nhân khoa học ngành Quản lý do Trường Đại học Keuka, Hoa Kỳ cấp (<i>Văn bằng được Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam công nhận</i>)	70

Thông tin chi tiết về chương trình:

Xem chi tiết tại website của Trường Quốc tế: <https://bit.ly/QuanlyLKQT>

II. THÔNG TIN TUYỂN SINH

2.1. Đối tượng tuyển sinh:

Theo quy định chung của Bộ GD&ĐT và của ĐHQGHN, bao gồm:

- Thí sinh đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương; đồng thời đạt hạnh kiểm Khá trở lên;
- Thí sinh đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật;
- Thí sinh nước ngoài, thí sinh Việt Nam định cư ở nước ngoài được xét tuyển vào học theo các quy định hiện hành liên quan;
- Thí sinh đáp ứng điều kiện sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành và có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.

2.2. Phương thức xét tuyển và điều kiện xét tuyển

Thí sinh phải đáp ứng đồng thời ba (03) điều kiện sau:

Điều kiện 1: Đáp ứng điều kiện xét tuyển theo quy định cụ thể của một (01) trong các phương thức xét tuyển (từ 2.2.1 đến 2.2.5) dưới đây;

Điều kiện 2: Đáp ứng điều kiện tiếng Anh đầu vào theo quy định của chương trình (quy định chi tiết tại mục 2.4);

Điều kiện 3: Đạt yêu cầu phỏng vấn do Trường Quốc tế tổ chức với mức điểm tối thiểu 15 điểm trên thang điểm 30.

Quy định cụ thể điều kiện theo các phương thức xét tuyển như sau:

2.2.1. Xét tuyển thẳng theo quy định của Trường Quốc tế và trường đối tác

Thí sinh phải đáp ứng đồng thời hai (02) điều kiện sau:

Điều kiện 1: Có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế đạt tối thiểu tương đương bậc 4 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho người Việt Nam: IELTS 5.5 hoặc TOEFL iBT 72;

Điều kiện 2: Có tổng điểm trung bình chung kết quả học tập bậc THPT năm lớp 12 của một (01) trong sáu (06) tổ hợp xét tuyển A01, D01, D07, D09, D10, D84 đạt tối thiểu 24 điểm trở lên; hoặc có kết quả kỳ thi đánh giá năng lực học sinh THPT do ĐHQGHN tổ chức đạt tối thiểu 80/150 điểm.

Mã tổ hợp xét tuyển vào Trường Quốc tế, ĐHQGHN năm 2025	
A01: Toán, Vật lý, Tiếng Anh	D09: Toán, Lịch sử, Tiếng Anh
D01: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh	D10: Toán, Địa lý, Tiếng Anh
D07: Toán, Hóa học, Tiếng Anh	D84: Toán, Giáo dục Kinh tế và pháp luật, Tiếng Anh

Bảng 1. Bảng mã tổ hợp xét tuyển

2.2.2. Xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT (học bạ)

Thí sinh phải đáp ứng đồng thời hai (02) điều kiện sau:

Điều kiện 1: Có tổng điểm trung bình chung kết quả học tập bậc THPT năm lớp 12 của một (01) trong sáu (06) tổ hợp xét tuyển A01, D01, D07, D09, D10, D84 đạt tối thiểu 21 điểm trở lên;

Điều kiện 2: Có điểm trung bình chung kết quả học tập bậc THPT môn tiếng Anh năm lớp 12 đạt tối thiểu 7,0 điểm trên thang điểm 10; hoặc có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS đạt tối thiểu 5.5/TOEFL iBT từ 72 hoặc tương đương.

2.2.3. Xét tuyển theo kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025

Thí sinh phải đáp ứng đồng thời hai (02) điều kiện sau:

Điều kiện 1: Có kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 của một (01) trong sáu (06) tổ hợp xét tuyển A01, D01, D07, D09, D10, D84 đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do ĐHQGHN quy định năm 2025;

Lưu ý: Trường Quốc tế áp dụng môn chính là môn Tiếng Anh đối với tất cả các tổ hợp xét tuyển.

Điểm xét tuyển theo thang điểm 30, được tính theo công thức cụ thể sau:

Điểm xét tuyển = (Điểm Môn 1 + Điểm Môn 2 + Điểm Môn tiếng Anh x 2) / 4 * 3

Điểm trúng tuyển vào ngành theo phương thức xét tuyển kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT là duy nhất, áp dụng chung cho tất cả tổ hợp xét tuyển.

Điều kiện 2: Có điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2025 môn tiếng Anh đạt tối thiểu 6,0 điểm trên thang điểm 10; hoặc có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS đạt tối thiểu 5.5/TOEFL iBT từ 72 hoặc tương đương; hoặc có điểm trung bình chung kết quả học tập bậc THPT môn tiếng Anh năm lớp 12 đạt tối thiểu 7,0 điểm trên thang điểm 10.

2.2.4. Xét tuyển theo kết quả kỳ thi Đánh giá năng lực học sinh THPT do ĐHQGHN tổ chức

Thí sinh phải đáp ứng đồng thời hai (02) điều kiện sau:

Điều kiện 1: Có kết quả kỳ thi đánh giá năng lực học sinh THPT do ĐHQGHN tổ chức đạt tối thiểu 80/150 điểm;

Điều kiện 2: Có điểm trung bình chung kết quả học tập bậc THPT môn tiếng Anh năm lớp 12 đạt tối thiểu 7,0 điểm trên thang điểm 10; hoặc có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS đạt tối thiểu 5.5/TOEFL iBT từ 72 hoặc tương đương; hoặc có điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2025 môn tiếng Anh đạt tối thiểu 6,0 điểm trên thang điểm 10.

2.2.5. Xét tuyển theo các phương thức khác

2.2.5.1. Xét tuyển chứng chỉ A-Level

Thí sinh có điểm chứng chỉ A-Level của tổ hợp kết quả 3 môn thi trong đó bắt buộc có môn Toán theo các tổ hợp quy định của ngành đào tạo tương ứng, đảm bảo mỗi môn đạt từ 60/100 điểm trở lên (tương đương điểm C, PUM range ≥ 60).

2.2.5.2. Xét tuyển kết quả trong kỳ thi chuẩn hóa SAT

Thí sinh có kết quả kỳ thi chuẩn hóa SAT đạt từ 1100/1600 trở lên. Khi thi SAT, thí sinh cần khai báo mã đăng ký của ĐHQGHN với tổ chức thi SAT (The College Board) là 7853-Vietnam National University-Hanoi. Nếu thí sinh đã thi mà chưa đăng ký mã của ĐHQGHN thì cần đăng ký lại với tổ chức thi SAT.

2.2.5.3. Xét tuyển chứng chỉ tiếng Anh quốc tế kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025

Thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS đạt tối thiểu 5.5 hoặc tương đương (TOEFL PBT từ 513 hoặc TOEFL iBT từ 72) và có tổng điểm 2 môn thi/bài thi còn lại trong tổ hợp xét tuyển đạt tối thiểu 10 điểm trong kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025.

2.2.5.4. Xét tuyển thí sinh quốc tế

Xét tuyển thí sinh quốc tế theo phương thức xét học bạ kết hợp phỏng vấn đáp ứng các yêu cầu theo quy định của Bộ GD-ĐT, ĐHQGHN và của trường đại học đối tác.

*** Lưu ý:**

- Thời hạn sử dụng của các chứng chỉ ngoại ngữ, kết quả kỳ thi HSA và các chứng chỉ khác (nếu có): 2 năm kể từ ngày thi;
- Chứng chỉ SAT: phải còn hạn sử dụng tính đến ngày thí sinh đăng ký xét tuyển (01 năm kể từ ngày dự thi);
- Chứng chỉ ngoại ngữ phải đủ 4 kỹ năng và không có kỹ năng nào dưới 5 theo thang điểm 10 (điểm tối thiểu từng kỹ năng như sau: 4.5 điểm đối với chứng chỉ IELTS; 15 điểm đối với chứng chỉ TOEFL iBT);
- Các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế thi bằng hình thức online không được chấp nhận;
- Chứng chỉ IELTS dạng General không được chấp nhận.

2.3. Nguyên tắc xét tuyển

Xét tuyển nguyên tắc lấy từ cao xuống thấp theo từng đợt xét tuyển cho đến hết chỉ tiêu.

Lưu ý: Thí sinh trúng tuyển phải xác nhận nhập học trong thời hạn quy định, hình thức xác nhận do Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) Trường Quốc tế quy định. Quá thời hạn quy định, thí sinh không xác nhận nhập học được xem như từ chối nhập học và HĐTS được xét tuyển thí sinh khác trong các đợt xét tuyển tiếp theo.

2.4. Điều kiện tiếng Anh của chương trình

2.4.1. Yêu cầu về ngoại ngữ

Sau khi trúng tuyển và nhập học, để được công nhận sinh viên chính thức và đăng ký học các học phần chuyên môn trong chương trình đào tạo, thí sinh phải có chứng chỉ tiếng Anh IELTS 5.5 (Academic) hoặc chứng chỉ tiếng Anh bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (cấp bởi các cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép) hoặc một trong các văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Phụ lục đính kèm.

Trường hợp chưa đạt trình độ tiếng Anh theo yêu cầu, thí sinh sẽ học chương trình tiếng Anh dự bị của Trường Quốc tế để đủ trình độ học tập và thi đạt chứng chỉ tiếng Anh theo yêu cầu trước khi được công nhận sinh viên và nhập học chính thức (sinh viên có tối đa 12 tháng để đáp ứng điều kiện tiếng Anh đầu vào theo quy định của chương trình kể từ khi có quyết định trúng tuyển có điều kiện).

2.4.2. Điều kiện tiếng Anh tốt nghiệp

Để được xét công nhận tốt nghiệp, sinh viên phải đạt chuẩn trình độ ngoại ngữ theo quy định của chương trình: có chứng chỉ IELTS 6.0 hoặc chứng chỉ tiếng Anh bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và đồng thời đạt điểm học phần ENG104 (Khóa học IELTS của Trường Quốc tế) từ 6/9 điểm trở lên.

*** Lưu ý:**

- Các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế phải còn hạn sử dụng (thời hạn sử dụng 02 năm kể từ ngày dự thi);
- Các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế thi bằng hình thức online không được chấp nhận;
- Chứng chỉ IELTS dạng general không được chấp nhận.

III. HỌC PHÍ

3.1. Học phí chương trình đào tạo cử nhân (dự kiến)

STT	Ngành đào tạo	Đơn vị cấp bằng	Học phí và các khoản phí dịch vụ
1	Quản lý	Trường Đại học Keuka – Hoa Kỳ	300.000.000 VNĐ/ 1 sinh viên/ 1 khóa học

***Lưu ý:**

- Mức học phí trên không bao gồm học phí học chương trình tiếng Anh dự bị, phí thi lại, học lại, học cải thiện điểm và các khoản phí khác nếu sinh viên không đảm bảo được tiến độ, điều kiện và chất lượng của chương trình đào tạo.

- Các khoản thu được thực hiện vào đầu mỗi học kỳ theo thông báo thu của Trường, mức thu mỗi học kỳ căn cứ theo số tín chỉ đăng ký học trong kỳ hoặc tính bình quân học phí mỗi học kỳ theo kế hoạch đào tạo của Trường.

**Lưu ý: Trước khi bắt đầu tổ chức khóa học chính thức (sinh viên đạt đủ điều kiện tiếng Anh đầu vào theo quy định của chương trình), nếu số lượng sinh viên theo học mỗi khóa dưới 30 sinh viên/lớp, Trường có quyền trì hoãn khóa học hoặc xét chuyển sinh viên sang chương trình khác sau khi được sự đồng ý của người học.*

3.2. Học phí chương trình đào tạo tiếng Anh dự bị

Đối tượng tham gia: Người học chưa đạt điều kiện tiếng Anh theo mục 2.4

Học phí của chương trình là 11.165.000 VNĐ/1 sinh viên/1 cấp độ.

Thông tin chi tiết về chương trình xem tại: <https://bit.ly/DaotaoTADB>

IV. THỜI GIAN NHẬN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

Nhận đăng ký xét tuyển từ ngày 30/5/2025 cho đến khi đủ chỉ tiêu. Thời hạn tối đa nhận hồ sơ xét tuyển đến ngày 31/12/2025.

Lệ phí hồ sơ và xét tuyển: 1.000.000 VNĐ/hồ sơ (nộp trực tuyến tại địa chỉ: <https://ts.isvnu.vn>)

V. HỒ SƠ DỰ TUYỂN

5.1. Các tài liệu cần nộp trong hồ sơ dự tuyển:

- Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu của Trường Quốc tế (khai báo trực tuyến);
- Bản scan từ bản gốc Học bạ THPT hoặc tương đương;
- Bản scan từ bản gốc các minh chứng tương ứng với phương thức xét tuyển mà thí sinh đăng ký;

- Bản scan từ bản gốc Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu phổ thông: Thẻ căn cước công dân đối với thí sinh Việt Nam và Hộ chiếu đối với thí sinh quốc tế/du học sinh;
- Bản scan từ bản gốc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT năm 2025 hoặc Bằng tốt nghiệp THPT đối với thí sinh tốt nghiệp THPT trước năm 2025;
- File ảnh chân dung 3x4, chụp không quá 06 tháng tính đến thời điểm đăng ký;
- Bản chính Giấy chứng nhận kết quả thi tốt nghiệp THPT: nộp sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025.

5.2. Hình thức đăng ký xét tuyển: Thí sinh nộp hồ sơ ĐKXT và lệ phí xét tuyển trực tuyến tại địa chỉ: <https://ts.isvnu.vn>

VI. THÔNG TIN KHÁC

6.1. Cơ hội của thí sinh khi học tập tại Trường Quốc tế

- Được học tập và nghiên cứu trực tiếp hoàn toàn trong môi trường bằng tiếng Anh với các giảng viên có trình độ cao, thành thạo ngoại ngữ;
- Được tiếp cận nguồn học liệu bằng tiếng Anh phong phú tại Trường Quốc tế; nguồn học liệu điện tử của các trường đối tác nước ngoài;
- Được tham gia hoạt động ngoại khóa, kỹ năng mềm; có cơ hội thực tập, trải nghiệm thực tế ở các công ty, tập đoàn; tham gia các dự án khởi nghiệp thông qua các câu lạc bộ văn hóa và chuyên ngành, hệ thống dịch vụ tư vấn học tập và hướng nghiệp, mạng lưới Alumni, các hoạt động của Đoàn Thanh niên Trường Quốc tế;
- Được trao đổi học tập ngắn hạn ở nhiều trường đại học đối tác uy tín tại Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Singapore, Thái Lan, Malaysia, ...;
- Được làm việc, giao lưu, học hỏi cùng các sinh viên quốc tế đến từ mạng lưới các trường đại học đối tác của Trường Quốc tế;
- Gần 30% các môn học (10 môn học cốt lõi) của chương trình cử nhân Quản lý do giảng viên trường Đại học Keuka, Hoa Kỳ trực tiếp giảng dạy; phương pháp giảng dạy tiên tiến, tiếp cận thực tế thông qua môn học trải nghiệm và dự án thực tế; đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục Hoa Kỳ.

6.2. Chính sách học bổng

Trường Quốc tế cung cấp hệ thống học bổng đa dạng như: học bổng tài năng; học bổng thu hút nhân tài; học bổng cho sinh viên có thành tích học tập, nghiên cứu khoa học, hoạt động xã hội đặc biệt xuất sắc; học bổng ngắn hạn khuyến khích học tập; học bổng quốc tế từ trường đối tác. Từ năm 2010 đến nay, Trường Quốc tế đã cấp hơn 16.000 suất học bổng các loại, trong đó học bổng có giá trị cao nhất lên đến 450.000.000 VNĐ/suất (tương đương 100% học phí toàn khóa). Đồng thời, những sinh viên đạt thành tích tốt trong học tập và rèn luyện tại Trường Quốc tế đều có cơ hội nhận những suất học bổng với giá trị lên đến 25.000.000 VNĐ/ học kỳ. Ngoài ra, đối với những sinh viên có

hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc đối tượng chính sách sẽ được xét giảm một phần học phí.

Thông tin chi tiết chính sách học bổng xem tại: https://bit.ly/Hocbong_VNUIS

VII. THÔNG TIN LIÊN HỆ

Thông tin chi tiết, thí sinh liên hệ:

(1) *Văn phòng Tuyển sinh Trường Quốc tế*: Tầng 1, Nhà E5 – Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội;

(2) *Bộ phận Tuyển sinh*: Phòng 302, Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, 79 Nguyễn Như Kon Tum, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội.

Hotline tuyển sinh: 19002609/ 0983372988/ 0379884488/ 0989106633/ 0866753338/ 0866053336

Website: <https://www.is.vnu.edu.vn>

Email: tuyensinh@vnuis.edu.vn

Fanpage: <https://www.facebook.com/truongquocite.vnuis>

Ghi chú: Thông tin tuyển sinh có thể được điều chỉnh, cập nhật căn cứ tình hình thực tế và khi có các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và ĐHQGHN.

Nơi nhận:

- ĐHQGHN (để b/c);
- Phụ trách Trường, Chủ tịch HĐTS (để b/c);
- HĐTS (để th/h);
- Các đơn vị thuộc Trường (để ph/h);
- Lưu: VT, P. ĐT&CTSV, P.TT&TS, H5.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Quang Thuận
Chủ tịch HĐTS đại học năm 2025**

PHỤ LỤC:
DANH MỤC CÁC CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ ĐƯỢC SỬ DỤNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH

Khung năng lực ngoại ngữ VN	IELTS	TOEFL	Cambridge Exam	Person English International Certificate (PEIC)	Pearson Test of English Academic (PTE Academic)	APTIS ESOL	Vietnamese Standardized Test of English Proficiency (*)
Bậc 4	5.5	72 iBT	B1 Preliminary: 160 B2 First: 160 C1 Advanced: 160 B1 Business Preliminary: 160 B2 Business Vantage: 160 C1 Business Higher: 160	Level 3	59-75	B2	VSTEP.3-5 (6.0)

Ghi chú: (*) Chứng chỉ tiếng Anh VSTEP cấp bởi các cơ sở giáo dục đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép và theo mẫu quy định tại Thông báo số 691/TB-QLCL ngày 08 tháng 5 năm 2020 (xem mẫu tại: https://bit.ly/mau_ccvstep).